

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: **Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO.**

Mã chứng khoán: LMI

Trụ sở chính: KM 23, QL 51, Ấp 1, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 02513 569439 ;Fax: 02513 569 437

Email: [lamaidico@vnn.vn](mailto:lamaidico@vnn.vn) ;Website: [www.lamaidico.com.vn](http://www.lamaidico.com.vn)

**Người thực hiện công bố thông tin: Bà Ngô Ngọc Quỳnh Như**

ĐT cố định: 02513 569 439; Fax: 02513 569 437

ĐT Di động: 0934 188 909

**Loại thông tin công bố:**  24h;  72h;  Yêu cầu;  Bất thường;  Định kỳ.

**Nội dung thông tin công bố:**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty với đường dẫn: <http://www.lamaidico.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Ngô Ngọc Quỳnh Như

Số : 46 /BB-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO**

**I. CĂN CỨ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2014/QH ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO (LAMA IDICO) đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/01/2008 và Điều lệ sửa đổi, Bổ sung được thông qua ngày 30/7/2020;

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:**

*Thời gian: Hôm nay, vào lúc 8h30, ngày 28 tháng 4 năm 2022.*

*Địa điểm Đại hội: Lầu 5, Tòa nhà LAMA IDICO - KM23, QL 51, Ấp 1, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.*

- Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO.
- Địa chỉ trụ sở chính: KM23, QL 51, Ấp 1, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Nơi đăng ký kinh doanh: Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Đồng Nai;
- Mã số doanh nghiệp: 3600975839, cấp lần đầu ngày 13/02/2008, thay đổi lần 5 ngày 04/08/2020;

Đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo thông báo triệu tập của Hội đồng quản trị Công ty:

**III. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:**

- Đại hội được tiến hành với sự tham dự của 18 cổ đông (có danh sách kèm theo) đại diện cho 161 cổ đông của Công ty, sở hữu và đại diện cho 4.508.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 82% tổng số Vốn điều lệ.

Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

Ngay sau khi Đại diện của Hội đồng quản trị Công ty tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu. Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

**Đoàn chủ tịch gồm:**

1. Bà: Nguyễn Thị Thủy
2. Ông: Nguyễn Cao Hà
3. Ông: Nguyễn Văn Vinh

- |                  |                    |
|------------------|--------------------|
| Chủ tịch HĐQT    | - Chủ tọa Đại hội. |
| Giám đốc Công ty | - Thành viên.      |
| Phó GD Công ty   | - Thành viên.      |

**Ban thư ký gồm:**

1. Ông: Tạ Hữu Nhân
2. Bà: Hoàng Thị Quế

- |            |
|------------|
| Trưởng Ban |
| Thành viên |

- Đoàn Chủ tịch đã trình bày trước Đại hội về Chương trình và Quy chế Đại hội, Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự Đại hội.

Ngay sau khi Đoàn Chủ tịch trình bày trước Đại hội về chương trình và Quy chế Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã có Tờ trình Đại hội bầu Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông: Phạm Minh Hải - Trưởng Ban;
2. Ông: Hồ Chí Linh - Thành viên;
3. Bà: Hoàng Thi Quế - Thành viên;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự đại hội.

#### **IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

Hội đồng quản trị trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên các Báo cáo và Thông qua các Tờ trình về các nội dung chính sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.
2. Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
5. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022;
7. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2021 và dự kiến mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022;
8. Thông qua Tờ trình về Kế hoạch sử dụng vốn phục vụ SXKD và Đầu tư năm 2022.
9. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
10. Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023;
11. Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023;
12. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty;
13. Thông qua tờ trình tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài;
14. Thông qua tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT Quyết định một số vấn đề của Đại hội đồng cổ đông;
15. Thông qua Biên bản Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

#### **V. TÓM TẮT CÁC Ý KIẾN PHÁT BIỂU, KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG VẤN ĐỀ:**

**1. Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 với kết quả biểu quyết như sau:**

Sau khi nghe Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022, với các số liệu sau:

### 1.1. Về giá trị sản xuất, đầu tư năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch ĐHCĐ năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH2021/ KH2021
1	Vốn Điều lệ	tr.đ	55.000	55.000	100.0%
2	Doanh thu, thu nhập khác	tr.đ	250.000	209.238	83.7%
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	4.909	1.665	33.9%
4	Nộp ngân sách	tr.đ	7.998	12.261	153.3%
5	Giá trị đầu tư phát triển	tr.đ	10.000	2.500	25.0%
6	Thu nhập bình quân	tr.đ	9,5	10,1	106.3%

### 1.2. Về đầu tư năm 2021:

- Trong năm 2021 công ty tập trung đầu tư máy móc thiết bị thi công tại nhà máy cơ khí và các đội công trình;

- Tổng giá trị đã đầu tư năm 2021: 2.5 tỷ đồng.

### 1.3. Về tình hình tài chính:

Với mục tiêu lựa chọn các đối tác khách hàng thận trọng, LAMA IDICO luôn đặt tiêu chí về tình hình tài chính là một trong những tiêu chí hàng đầu. Mặc dù một số đơn vị cùng ngành rất khó khăn nhưng LAMA IDICO luôn được sự tin tưởng của Chủ đầu tư kể cả các tập đoàn trong và ngoài nước. Các đối tác truyền thống trong nước tuy có trả chậm hơn nhưng các đối tác này có nguồn lực tài chính mạnh nên tạo niềm tin cho các Tổ chức tín dụng trong trường hợp Công ty cần vay vốn lưu động. Nên Công ty vẫn duy trì được tình hình tài chính vững mạnh và ổn định.

Gia công hàng xuất khẩu với tỷ trọng lớn, nên khi làm việc với các tổ chức tín dụng đã có những thuận lợi nhất định khi được áp dụng các chính sách ưu đãi khi có nguồn ngoại tệ (USD).

#### Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	tr.đ	209.238
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	1.665
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	86.986
4	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	%	0.8%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VCSH	%	1.91%

#### \* Tình hình công nợ phải thu, phải trả như sau:

- Nợ phải thu : 98.027 triệu đồng

+ Trong đó: Phải thu khách hàng: 95.732 triệu đồng.

- Nợ phải trả : 203.075 triệu đồng.

Trong đó:

+ Vay và nợ ngắn hạn : 193.586 triệu đồng

+ Vay và nợ dài hạn : 9.488 triệu đồng

Trong năm, Công ty cân đối dòng tiền, sử dụng có hiệu quả và đảm bảo tài chính cho các dự án đầu tư cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo được kế hoạch trả nợ ngân hàng.

Các khoản nợ phải trả đều được thanh toán đúng hạn, không để xảy ra tình trạng phải gia hạn nợ hay nhảy nhóm nợ.

#### 1.4. Bảng chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ %
					KH2022/TH2021
1	Doanh thu, Thu nhập khác	tr.đ	209.238	220.000	105,14%
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	1.665	3.000	180,18%
2.1	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn ĐL	%	3,03	5,45	179,86%
2.2	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	0,79	1,36	170,00%
3	Nộp ngân sách	tr.đ	12.261	12.000	97,87%
4	Giá trị đầu tư phát triển	tr.đ	2.500	2.000	80,00%
5	Thu nhập bình quân	tr.đ	10,1	12,0	118,81%
6	Hạn mức vay vốn lưu động và bảo lãnh	Tr.đ	230	230	100%

#### 1.5. Về đầu tư năm 2022:

Tập trung đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy cơ khí phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Với tổng chi phí đầu tư khoảng 2 tỷ đồng.

##### **\* Xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông giao cho Giám đốc điều hành:**

- Đại diện cho Công ty làm việc với các Ngân hàng về việc cấp hạn mức tín dụng vay vốn lưu động, cấp hạn mức bảo lãnh, mở L/C năm 2022 là: 230 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Hạn mức vay vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng BIDV- CN Đông Đồng Nai: 170 tỷ đồng.

+ Hạn mức vay vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C tại Ngân hàng Vietcombank- CN Nhơn Trạch: 60 tỷ đồng.

- Đại diện cho Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng ngắn hạn, trung và dài hạn, các khế ước vay và nhận nợ vay, các hợp đồng bảo lãnh, các hợp đồng giao dịch với Ngân hàng để phục vụ SXKD.

- Được dùng toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Công ty bao gồm: Đất thuê, nhà xưởng văn phòng Công ty hiện tại và tương lai, toàn bộ máy móc thiết bị và các tài sản khác của Công ty để thế chấp, vay vốn tại ngân hàng.

- Có trách nhiệm cam kết với ngân hàng về việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ vay Ngân hàng đúng hạn theo hợp đồng tín dụng, các khế ước vay, nhận nợ vay, các hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **2. Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 với kết quả biểu quyết như sau:**

Sau khi nghe báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động trong năm 2022. Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **3. Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 với kết quả biểu quyết như sau:**

Sau khi nghe báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động trong năm 2022. Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **VI. ĐẠI HỘI THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH:**

### **1. Thông qua tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, cụ thể số liệu như trong báo cáo tài chính.**

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **2. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:**

\* Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021 : 1.614.858.969 đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế các năm trước còn lại : 296.035.485 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 : 1.318.823.484 đồng.

\* Phân phối các quỹ như sau:

+ Trích Quỹ Khen thưởng (10% LNST 2021) : 131.882.348 đồng.

+ Mức chia cổ tức (08 % VDL) : 4.400.000.000 đồng.

+ Điều chuyển Quỹ Đầu tư phát triển sang Lợi nhuận sau thuế để đủ chi cổ tức 08% VDL với số tiền: 2.917.023.379 đồng.

**Chia cổ tức:** Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 08%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng).

**Hình thức chi trả cổ tức:** Bằng tiền

**Thời điểm chi trả cổ tức:** Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thu hồi và sử dụng vốn để thực hiện việc chi trả cổ tức cho phù hợp.

### **2.2. Kế hoạch chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Kế hoạch chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Doanh thu dự kiến : 220.000.000.000 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế : 3.000.000.000 đồng.

- Phân phối lợi nhuận:

+ Trích Quỹ Khen thưởng : 08% LNST 2022.

+ Cổ tức: 05%/VDL.

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **3. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021 và đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022, cụ thể như sau:**

**3.1. Chế độ thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021: (Đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua)**

- Tổng mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2021 là: 1.408.619.000 đồng. (Chi tiết của từng thành viên đã được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán).

### 3.2. Đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.
- Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## 4. Thông qua Tờ trình kế hoạch sử dụng vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022, cụ thể:

### 4.1. Đầu tư trung dài hạn:

Căn cứ tình hình SXKD, tiếp tục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ Xí nghiệp gia công cơ khí chính xác; Nhà máy cơ khí; Và các đội công trình thi công. Đầu tư bất động sản.

Tổng giá trị dự kiến vay vốn đầu tư trung dài hạn là 02 tỷ đồng.

### 4.2. Vay ngắn hạn ngân hàng bổ sung vốn lưu động; bảo lãnh, mở L/C với tổng giá trị như sau:

- Tại Ngân hàng BIDV - CN Đông Đồng Nai : 170 tỷ đồng.

- Tại Ngân hàng Vietcombank - CN Nhơn Trạch : 60 tỷ đồng

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn một trong các đơn vị có đủ năng lực, uy tín và hội tụ đủ điều kiện đáp ứng các yêu cầu của Cổ đông và Ủy ban Chứng khoán nhà nước cũng như thực hiện đúng các quy định của pháp luật, cụ thể:



- Là một tổ chức Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong danh sách được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các tổ chức phát hành và kinh doanh chứng khoán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **6. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:**

### **6.1. Miễn nhiệm:**

Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Trần Thiện Thành** (Căn cứ Thông báo số: 223/TCT-BHCNS, ngày 22/03/2022 về việc thay đổi nhân sự tham gia HĐQT).

### **6.2. Bổ nhiệm:**

Bầu **Ông Mai Quốc Chính** vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 (theo hồ sơ giới thiệu của các cổ đông).

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

## **7. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:**

7.1. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Nguyễn Quang Đồng** (Có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023).

7.2. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Thái Hữu Hùng** (Có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023).

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

#### **8. Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty:**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi như sau:

- Sửa đổi Điều 26, khoản 01: Điều lệ Công ty hiện hành. Sửa đổi số thành viên Hội đồng quản trị có 07 thành viên giảm xuống còn 05 thành viên.

Điều lệ này được sửa đổi với mục đích phù hợp với các nội dung được quy định mới của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản liên quan; đồng thời nhằm mục đích thống nhất các quy định trong hệ thống văn bản nội bộ của Công ty.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

#### **9. Thông qua tờ trình về việc tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài;**

Nhằm mục đích quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO theo quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Vi vậy, Hội đồng quản trị Công ty xin lấy ý kiến biểu quyết và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài tối đa 3% trên vốn điều lệ tại Công ty.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 3.106.209 cổ phần, đạt tỷ lệ 68,9%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác: 1.401.791 cổ phần, đạt tỷ lệ 31,1%;

**10. Thông qua tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:**

1. Phê duyệt kế hoạch Đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2022 (tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty)

2. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với diễn biến thị trường và quy định của Pháp luật.

3. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (nếu lĩnh vực đầu tư, kinh doanh trong năm thấy cần thiết). Theo quy định của Pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung.

4. Một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD và phát triển Công ty năm 2022.

Đại hội đã tiến hành xem xét, thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 3.401.109 cổ phần, đạt tỷ lệ 75,5%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 1.106.891 cổ phần, đạt tỷ lệ 24.5%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

**VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN, BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

Ban thư ký đã trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết trước Đại hội. Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội về biên bản Đại hội và Dự thảo Nghị quyết Đại hội và đã được Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành như sau:

- Tổng số cổ phần hợp lệ: 4.508.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số cổ phần biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý tán thành: 4.508.0000 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%;

Đại hội kết thúc vào lúc 11h 30 phút ngày 28/4/2022.

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty giám sát và triển khai thực hiện những điều khoản đã được thống nhất thông qua.

Trên đây là nội dung Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO, Ban thư ký đã trình bày trước Đại hội. Đoàn chủ tịch đã xin ý kiến và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

bằng hình thức biểu quyết đồng thời Ủy quyền cho Đoàn chủ tịch và Ban thư ký Đại hội cùng ký tên.

Toàn văn của Biên bản này được công bố trên trang thông tin điện tử: [www.lamaidico.com.vn](http://www.lamaidico.com.vn) để thông báo đến toàn thể các Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

**BAN THƯ KÝ**

**TRƯỞNG BAN**

**Tạ Hữu Nhân**

**THÀNH VIÊN**

**Nguyễn Văn Vinh**

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**THÀNH VIÊN**

**Nguyễn Cao Hà**

**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Thị Thủy**

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- UBCKNC;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Phòng ĐKKD tỉnh Đồng Nai;
- HĐQT; BKS; Ban GD Công ty;
- Lưu: VPTH.

Số : 47/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2014/QH ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO (LAMA IDICO) đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/01/2008 và Điều lệ sửa đổi, Bổ sung được thông qua ngày 30/7/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO ngày 28/04/2022.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO**

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2021 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 với kết quả như sau:

**1.1. Về giá trị sản xuất, đầu tư năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH2021/ KH2021
1	Vốn Điều lệ	tr.đ	55.000	55.000	100.0%
2	Doanh thu, thu nhập khác	tr.đ	250.000	209.238	83.7%
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	4.909	1.665	33.9%
4	Nộp ngân sách	tr.đ	7.998	12.261	153.3%
5	Giá trị đầu tư phát triển	tr.đ	10.000	2.500	25.0%
6	Thu nhập bình quân	tr.đ	9,5	10,1	106.3%

**1.2. Về đầu tư năm 2021:**

- Trong năm 2021 công ty tập trung đầu tư máy móc thiết bị thi công tại nhà máy cơ khí và các đội công trình;
- Tổng giá trị đã đầu tư năm 2021: 2.5 tỷ đồng.

**1.3. Về tình hình tài chính:**

**\* Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	tr.đ	209.238
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	1.665
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	86.986
4	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	%	0.8%
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VCSH	%	1.91%

#### 1.4. Bảng chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ %
					KH2022/TH2021
1	Doanh thu, Thu nhập khác	tr.đ	209.238	220.000	105,14%
2	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	1.665	3.000	180,18%
2.1	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn ĐL	%	3,03	5,45	179,86%
2.2	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	0,79	1,36	170,00%
3	Nộp ngân sách	tr.đ	12.261	12.000	97,87%
4	Giá trị đầu tư phát triển	tr.đ	2.500	2.000	80,00%
5	Thu nhập bình quân	tr.đ	10,1	12,0	118,81%
6	Hạn mức vay vốn lưu động và bảo lãnh	Tr.đ	230	230	100%

#### 1.5. Về đầu tư năm 2022:

Tập trung đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy cơ khí phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Với tổng chi phí đầu tư khoảng 2 tỷ đồng.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

**Điều 5:** Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

##### 5.1. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021:

\* Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021 : 1.614.858.969 đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế các năm trước còn lại : 296.035.485 đồng

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 : 1.318.823.484 đồng.

\* Phân phối các quỹ như sau:

+ Trích Quỹ Khen thưởng (10% LNST 2021) : 131.882.348 đồng.

+ Mức chia cổ tức (08 % VDL) : 4.400.000.000 đồng.

+ Điều chuyển Quỹ Đầu tư phát triển sang Lợi nhuận sau thuế để đủ chi cổ tức 08% VDL với số tiền: 2.917.023.379 đồng.

\* Chia cổ tức: Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 08%/cổ phiếu (01 cổ phiếu

được nhận 800 đồng).

**Hình thức chi trả cổ tức:** Bằng tiền

**Thời điểm chi trả cổ tức:** Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thu hồi và sử dụng vốn để thực hiện việc chi trả cổ tức cho phù hợp.

**5.2. Kế hoạch chi trả cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

- Doanh thu dự kiến : 220.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 3.000.000.000 đồng.
- Phân phối lợi nhuận:
  - + Trích Quỹ Khen thưởng : 08% LNST 2022.
  - + Cổ tức: 05%/VĐL.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2021 và đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022, cụ thể như sau:**

**6.1. Tổng mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2021 là: 1.408.619.000 đồng.**

*(Chi tiết của từng thành viên đã được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán).*

**6.2. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2022 như sau:**

-Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký kiêm nhiệm được hưởng như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 5.000.000đ/người/tháng.
- + Thành viên HĐQT : 3.000.000đ/người/tháng.
- + Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000đ/người/tháng.
- + Thành viên Ban Kiểm soát : 2.000.000đ/người/tháng.
- + Thư ký HĐQT : 2.000.000đ/người/tháng.

- Đối với tiền thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

**Điều 7: Thông qua Tờ trình kế hoạch sử dụng vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022, cụ thể:**

**1. Đầu tư trung dài hạn:**

Căn cứ tình hình SXKD, tiếp tục đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ Xí nghiệp gia công cơ khí chính xác; Nhà máy cơ khí; Và các đội công trình thi công. Đầu tư bất động sản.

Tổng giá trị dự kiến vay vốn đầu tư trung dài hạn là 02 tỷ đồng.

**2. Vay ngắn hạn ngân hàng bổ sung vốn lưu động; bảo lãnh, mở L/C với tổng giá trị như sau:**

- Tại Ngân hàng BIDV - CN Đông Đồng Nai : 170 tỷ đồng.
- Tại Ngân hàng Vietcombank - CN Nhơn Trạch : 60 tỷ đồng

**Điều 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:**

Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn một trong các đơn vị có đủ năng lực, uy tín và hội tụ đủ điều kiện đáp ứng các yêu cầu của Cổ đông và Ủy ban Chứng khoán nhà nước cũng như thực hiện đúng các quy định của pháp luật, cụ thể:

- Là một tổ chức Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong danh sách được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các tổ chức phát hành và kinh doanh chứng khoán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**Điều 9: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.**

- **Miễn nhiệm:** Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Trần Thiện Thành** (*Căn cứ Thông báo số: 223/TCT-BHCNS, ngày 22/03/2022 về việc thay đổi nhân sự tham gia HĐQT*).
- **Bổ nhiệm:** **Ông Mai Quốc Chinh** vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 (*theo hồ sơ giới thiệu của các cổ đông*).

**Điều 10: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.**

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Nguyễn Quang Đồng** (*Có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023*).
- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đối với **Ông Thái Hữu Hùng** (*Có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023*).

**Điều 11: Thông qua tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

- Sửa đổi Điều 26, khoản 01: Điều lệ Công ty hiện hành. Sửa đổi số thành viên Hội đồng quản trị có 07 thành viên giảm xuống còn 05 thành viên.

**Điều 12: Thông qua tờ trình về việc tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài.**

- Tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư nước ngoài tối đa 3% trên vốn điều lệ Công ty.

**Điều 13: Thông qua tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:**

1. Phê duyệt kế hoạch Đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2022 (tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty)
2. Chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với diễn biến thị trường và quy định của Pháp luật.
3. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (nếu lĩnh vực đầu tư, kinh doanh trong năm thấy cần thiết). Theo quy định của Pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung.
4. Một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD và phát triển Công ty năm 2022.

**Điều 14: Điều khoản thi hành.**



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty triển khai, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nội dung đã được Đại hội biểu quyết thông qua tại kỳ Đại hội này nhằm đảm bảo lợi ích của Doanh nghiệp, của các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO được biểu quyết tán thành và thông qua lúc 11h30 phút ngày 28/04/2022 với tỷ lệ nhất trí của 4.508.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- UBCKNC;
- Phòng ĐKKD tỉnh Đồng Nai;
- HĐQT; BKS;
- Ban GD Công ty;
- Lưu: VP; HĐQT.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

